

Bản án số: 53 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25/9/2017

V/v Ly hôn giữa chị H và anh K

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Duy Diên và bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Ngày 25/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2017/QĐST - HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Khu V, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn K, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/6/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày: Chị và anh Trần Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 18/3/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến ngày 08/8/2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, anh K thường xuyên rượu chè đánh đập chị, hơn nữa, vợ chồng lấy nhau đã lâu và đã đi chữa trị nhiều nơi mà vẫn không có con nên vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau. Mâu thuẫn căng thẳng chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 8 năm 2016 và vợ chồng chị cũng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị với anh K không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện H giải quyết cho chị được ly hôn anh K.

Về nuôi con chung: Không có.

Về chia tài sản: Chị và anh K thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại các bản tự khai ngày 06-7-2017, ngày 07-8-2017 và biên bản hòa giải ngày 07-8-2017, bị đơn anh Trần Văn K trình bày: Về điều kiện, thời gian, địa điểm kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 7 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, hơn nữa vợ chồng lấy nhau chưa có con mặc dù đã đi chữa trị nhiều nơi dẫn đến chị H chán nản bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 8/2016 đến nay. Nay chị H có đơn khởi kiện ly hôn, anh không nhất trí vì anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ.

Về nuôi con chung: Không có.

Về chia tài sản: Anh và chị H thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Bùi Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Trần Văn K, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện H.

[2] Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ đối với các đương sự đến tham gia tố tụng tại phiên tòa ly hôn sơ thẩm nhưng bị đơn anh Trần Văn K vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất. Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ đối với anh K lần thứ hai xét xử vào ngày 25-9-2017 nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh K theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân*: Chị H và anh Trần Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 18/3/2011 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến ngày 08/8/2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng lấy nhau đã lâu và đã đi chữa trị nhiều nơi mà vẫn không có con nên vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau. Mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng sống ly thân từ tháng 8 năm 2016 đến nay. Hội đồng xét xử thấy: chị H, anh K mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ-ợc, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về nuôi con chung*: Không có.

[5] *Về chia tài sản*: Chị H và anh K thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Trần Văn K.
2. *Về nuôi con chung:* Không có.
3. *Về chia tài sản:* Chị H, anh K thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. *Về án phí:* Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004818 ngày 04/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Chị H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh K có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:

- đương sự
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Canh Tân;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Nhàn